

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST  
Ngày 29-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Biên Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lâm Ngọc Thạch.

Bà Nông Thị Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Quang Toàn, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 603/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn C** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1984 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Cao Bằng;  
Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Long G, xã Đa T, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng;  
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Tày;  
giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thụy K (đã chết) và bà Nông Thị H, sinh năm 1951; vợ: Ngô Thị L, sinh năm 1991 (đã ly hôn), Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (chưa đăng ký kết hôn); con: Có 04 con; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Bị cáo đang bị khởi tố, điều tra, truy tố về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép trong một vụ án khác.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 20/02/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

*Người bào chữa:* Bà Nông Thị Thu Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho bị cáo theo Quyết định cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt

*- Người làm chứng:*

1. Hoàng Thị H, sinh năm 1996. Trú tại: Xóm N, xã C, huyện H, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.
2. Lý Thị L, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn Mậu Đ, xã Trí P, huyện Tràng Đ, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
3. Lò Thị Y, sinh năm 1995. Trú tại: Xóm Ёn N, xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.
4. Lò Văn Q, sinh năm 2000. Trú tại: Xóm Bản L, xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.
5. Hà Văn D, sinh năm 1990. Trú tại: Xóm Bản L, xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.
6. Hà Văn S, sinh năm 1995. Trú tại: Xóm Bản L, xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.
7. Lò Thị Th, sinh năm 2003. Trú tại: Xóm Bản L, xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.
8. Chu Văn L, sinh năm 1983. Trú tại: Xóm Bó R, xã Cản Y, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.
9. Phùng Văn H, sinh năm 1988. Trú tại: Xóm Hưng Đ, xã Cản Y, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.
10. Hoàng Thị H, sinh năm 1980. Trú tại: Tổ 6, phường Sông H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 18/02/2021 tại khu vực quán Karaoke Nhị S thuộc xóm Bản G, xã Cản Y, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Cản Y phối hợp với Đoàn Biên phòng Cản Y phát hiện 07 công dân (Lò Thị Y, Lò Văn Q, Hà Văn S, Hà Văn D, Lò Thị Th cùng trú tại xã Mường T, huyện Than U, tỉnh Lai Châu và Lý Thị L, trú tại xã Thanh L, huyện Văn L, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Thị H trú tại xã Cản V, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng) có dấu hiệu nghi vấn. Qua kiểm tra những người này khai đang chờ người đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, tổ công tác xác định Hoàng Văn C, sinh năm 1984, trú tại: Xóm Long G, xã Đa T, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng là người sẽ hướng dẫn những người trên để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, sau khi thu thập tài liệu Công an huyện Hà Quảng đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/02/2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh

Cao Bằng đã ra lệnh bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn C để mở rộng điều tra.

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Năm 2019, Hoàng Văn C đi sang Trung Quốc làm thuê có quen biết một người đàn ông Trung Quốc có số điện thoại +8618278082743. Đầu ngày 17/02/2021 người đàn ông này gọi điện thuê C đưa 07 người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, C đồng ý và chỉ nhận lời chỉ đường đến mốc biên giới 630 - 632 thuộc xã Cần Y, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng. Hai bên thỏa thuận tiền công là 100.000đ/01 người và thống nhất ngày 18/02/2021 sẽ đi, còn tiền công C nhận trực tiếp với người xuất cảnh trái phép, người đàn ông này gửi cho C số điện thoại của Lý Thị L để liên lạc việc đón người. Khoảng 9 giờ ngày 18/2/2021, C gọi cho L hướng dẫn đi xe khách đến chợ Cần Yên, Hà Quảng C sẽ đón (khi L nhận được điện thoại của C thì L đang cùng 06 người đi sang Trung Quốc đang theo xe khách đến thành phố Cao Bằng, trước đó nhóm người này được hướng dẫn vào huyện T K để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc nhưng do không đi được nên sau đó được một nick Wechat có địa chỉ ID “khk27-2-2015” hướng dẫn đến Cần Y, thị trấn T N để C đưa sang Trung Quốc). Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, C đi xe máy đến Cần Yên thì nhận được điện thoại của L thông báo đã đi đến thị trấn Th N, huyện H Q. Khi đến chợ Cần Yên, C gọi cho L hướng dẫn đi vượt cây xăng Cần Yên, C sẽ đón, khi C đi qua quán karaoke Nhị Sơn thì L gọi điện thông báo đã xuống xe (L, H bước bộ đi trước, còn 05 người đi sau để tránh bị phát hiện), C dừng xe nhìn thấy L, H đang đi bộ thì vẫy tay để hai người đi về phía mình và nhắn chờ tại quán, còn C đi xe máy đến nhà bạn là Chu Văn L, sinh năm 1983, trú tại: Bó Rằng, Cần Yên, Hà Quảng, Cao Bằng để ăn cơm. Khi đang ăn cơm C nhận được điện thoại của L thông báo đã bị lực lượng chức năng phát hiện, C không nói gì rồi tắt điện thoại, tiếp tục ăn uống, nghỉ ngơi ở nhà Lợi. Đến chiều cùng ngày, C gọi cho L nhưng không liên lạc được nên đi về nhà, sau đó bị cơ quan chức năng mời lên để làm rõ vụ việc, C đã thừa nhận hành vi của mình.

Hành vi của Hoàng Văn C đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

Quá trình điều tra những người làm chứng: Lò Thị Y, Lò Văn Q, Hà Văn S, Hà Văn D, Lò Thị Th, Lý Thị L, Hoàng Thị H do có nhu cầu sang lao động tại Trung Quốc, ban đầu định sang Trung Quốc qua đường huyện T K nhưng không đi được nên đã chuyển sang đường đi tại Cần Y, T N, Lý Thị L là người liên lạc với Hoàng Văn C là người đưa nhóm người này sang Trung Quốc.

Người làm chứng Chu Văn L khai: Khoảng 10 giờ ngày 18/02/2021, Hoàng Văn C đến nhà anh chơi và ăn cơm ở nhà anh, sau đó ở nhà anh đến hơn 14 giờ C đi đâu anh không biết. Khi ở nhà anh, C không nói gì về chuyện đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc.

Người làm chứng Hoàng Thị H khai: Chị là chị của Hoàng Văn C, do C không có sim điện thoại nên chị đã mua cho C một sim điện thoại có số 0975.821.487 để C sử dụng liên lạc; đối với chiếc xe máy của chị, do C không có xe máy đi trong dịp tết nên chị cho C mượn, ngày 18/02/2021 C sử dụng xe của chị đi đâu, làm gì chị không biết.

Tại bản cáo trạng số 84/CTr-VKSCB(P1) ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn C về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là đúng.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn C về tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn C về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội *“Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”*; về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Văn C từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart star màu hồng, cam, đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742103606742, bên trong có một sim điện thoại”. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa Nông Thị Thu Trang: Nhất trí với cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên cần xem xét đến nguyên nhân, tính chất mức độ hành vi phạm tội. Bị cáo sinh sống vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, con còn nhỏ, chỉ vì hám lời nên đã thực hiện hành vi đưa người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, bị cáo chưa đưa được người sang Trung Quốc, chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Hoàng Văn C không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn C và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên và phù hợp với lời khai của người làm chứng; trích xuất dữ liệu điện tử là điện thoại bị cáo và điện thoại của Lý Thị L, qua trích xuất thấy bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc với đối tượng người Trung Quốc và có nhiều cuộc gọi đi đến giữa số điện thoại bị cáo với số điện thoại của Lý Thị L cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/2/2021, Hoàng Văn C nhận được cuộc gọi của một người đàn ông Trung Quốc thuê đưa 07 người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, C đồng ý. Hai bên thống nhất C sẽ đón người ở xã Cản Y, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng, sau đó sẽ chỉ đường cho những người này tự đi đến mốc biên giới, tiền công là 100.000đ/01 người, tiền công sẽ nhận trực tiếp với những người đi. Khoảng 09 giờ ngày 18/2/2021, C gọi điện hướng dẫn những người đi Trung Quốc lên xe khách đến chợ Cản Yên để chờ, khi nhóm người này đến nơi, C nói chờ ở quán, còn C đi xe máy đến nhà bạn ăn cơm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, 07 công dân xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc bị phát hiện bắt giữ, Chiều cùng ngày Cơ quan chức năng đã triệu tập C để làm rõ.

Xét thấy hành vi của Hoàng Văn C thỏa thuận với người Trung Quốc để liên lạc, hướng dẫn chỉ đường đón, đưa người khác xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc nhằm thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của Hoàng Văn C đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” thuộc trường hợp từ 05 đến 10 người quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Do vậy,

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố Hoàng Văn C về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương; làm tăng nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 nhất là trong tình hình dịch bệnh đang diễn biến phức tạp. Việc bị cáo tự ý tổ chức cho người khác qua biên giới lao động, làm thuê không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến quyền lợi của người lao động không được bảo vệ, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp.

Do vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn C đang bị khởi tố, điều tra về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép trong một vụ án khác, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bố bị cáo là ông Hoàng Thụy K được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do hành vi tổ chức đón, đưa người khác xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc của bị cáo chưa thực hiện được, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, cần áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng một trong các hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động Vsmart star màu hồng, cam, đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742103606742 bị cáo đã sử dụng để liên lạc, trao đổi

thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người Trung Quốc thuê Hoàng Văn C, nhà xe môi giới cho nhóm 07 người, chủ tài khoản Wechat có ID “khk27-2-2015” và người đàn ông điều khiển xe ô tô màu đen đón nhóm người từ thành phố Cao Bằng vào huyện T K, quá trình điều tra không đủ tài liệu, thông tin để Cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Đối với Hoàng Thị H (là người đứng tên chủ sở hữu sim số điện thoại, chiếc xe máy Hoàng Văn C sử dụng), Chu Văn L quá trình điều tra xác định được những người này không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với nhóm người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê, do nhận thức pháp luật kém nên cơ quan điều tra đã kết hợp tuyên truyền, giáo dục tại chỗ để nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Văn C 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 20/02/2021.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart star màu hồng, cam, đã qua sử dụng, số Imei 1: 356742103606742, bên trong có một sim điện thoại.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số 113 ngày 25 tháng 6 năm 2021.

3. *Về án phí:*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

*4. Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng ANĐCA tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ công an tỉnh;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA;
- Lưu tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Biên Hòa**